

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số:151 /2018/HSST
Ngày 06 - 9 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp;

Ông Nguyễn Hoàng Kha.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Thư ký
Tòa án

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ngọc Hải - Kiểm sát viên

Ngày 05, 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 520/2018/HSST - QĐXX ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Minh D, sinh năm: 1985; tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 3, phường 7, thành phố M, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Số 224, đường T, khóm 7, phường 8, thành phố M, tỉnh Cà Mau; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Ngô Minh P (đã chết), và bà Trần Thị L (còn sống); anh chị em ruột: 03 người; Vợ: Trần Kiều T; con 02 người, sinh năm 2004 và năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, chưa có án tích hay bị xử phạt, xử lý vi phạm hành chính; cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/12/2018 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Anh Dương Quốc P, sinh năm: 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Số 222, đường T, khóm 7, phường 8, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Chị Nguyễn Thị T, sinh năm, 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Số 222, đường T, khóm 7, phường 8, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

2.Chị Trần Kiều Tn, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: Số 224, đường T, khóm 7, phường 8, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T: Luật sư Nguyễn Văn N và Luật sư Quách Ngọc L- là Luật sư của Văn phòng Luật sư S thuộc đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2017 Nguyễn Thị T ngụ tại số 222, đường T, khóm 7, phường 8, thành phố M có đem 01 tấm nệm ra phơi ở đường đi,

dựa vào vách tường nhà nên Tn (vợ của D) đi sang nhà T kêu T mang nệm về nhà. T ra lấy nệm thì vợ chồng D và T xảy ra cự cãi khoảng 10 phút thì Dương Quốc P là chồng T về tới nơi, thấy việc cãi nhau nên hỏi có việc gì thì giữa P và D xảy ra cự cãi. Sau đó D đi về nhà. Lúc này chị T có nói gì đó D không nhớ nên D quay lại và nhặt cục đá (dạng xi măng do tường nhà đập ra) ở phía lộ trước nhà của P và T, khi vừa nhặt xong thì P đi đến đánh D nên D dùng cục đá đánh một cái vào đầu P làm P chảy máu đầu và cục đá rơi xuống. Lúc này, Tn và T cùng ôm kéo can ngăn nên làm cả 4 người té xuống mặt đường. Sau đó D đi về nhà còn T thì ôm bàn tay và nói với Tn là tay T bị gãy và Tn có xem thì thấy ngón tay út bàn tay phải của T bị bẹt ra ngoài, bàn tay không chảy máu và không có dấu hiệu trầy xước. Sau khi bị thương thì P có đến bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Minh Hải điều trị vết thương. Sự việc được trình báo đến Công an phường 8, thành phố M và Công an có đến hiện trường thu 01 cục đá bị bể đồng thời mời Ngô Minh D về làm việc.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 45/CN-HMMH ngày 14/10/2017 của Bệnh viện Hoàn Mỹ Minh Hải xác nhận thương tích của Dương Quốc P:

Tình trạng thương tích lúc vào viện:

- Vùng đỉnh đầu có vết thương # 5cm mô xung quanh sưng nề; tỉnh, tiếp xúc tốt; tim đều, phổi trong; chẩn đoán vết thương phần mềm vùng đầu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/TgT ngày 8/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Dương Quốc P như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết sẹo vùng thái dương đỉnh trái, kích thước: 1,5cm x 0,5cm. Tỷ lệ 1%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo công thức cộng lùi quy định tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014, của Bộ trưởng Bộ Y tế hiện tại là: 1%.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 46/CN-HMMH ngày 15/10/2017 của Bệnh viện Hoàn Mỹ Minh Hải xác nhận thương tích của Nguyễn Thị T: Tình trạng thương tích lúc vào viện:

Tỉnh, niêm hồng, tim đều, phổi trong, bụng mềm; Sưng đau N5 tay P chẩn đoán vết thương gây xương đốt gần N5 tay P đang xuyên đinh cố định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 100/TgT ngày 8/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Nguyễn Thị T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết sẹo mặt lưng và từ bàn tay đến đốt gần ngón V bàn tay phải, kích thước: 3,5cm x 0,3cm. Đây là vết sẹo do phẫu thuật gây ra. Tỷ lệ 2%.

Gãy 1/3 đốt gần ngón V tay phải. Do vật tày gây ra. Tỷ lệ 2%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo công thức cộng lùi quy định tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014, của Bộ trưởng Bộ Y tế hiện tại là: 4%.

Sau khi sự việc xảy ra Dương Quốc P và Nguyễn Thị T có đến Bệnh viện Hoàn Mỹ Minh Hải điều trị vết thương. T và Pg yêu cầu xử lý hành vi của D bằng pháp luật hình sự và bồi thường dân sự.

Về vật chứng: Thu giữ 01 cục đá (dạng bê tông) có kích thước 12,5cm x 9cm tại hiện trường vụ án.

Ngô Minh D nộp 01 cái áo thun ngắn tay bị rách màu xanh đen do khi đánh P và có câu vật nên làm rách áo và nộp số tiền 2.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau để khắc phục hậu quả (đã được nhập kho vật chứng chờ xử lý theo quy định).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại P vào viện lúc 14 giờ 48 phút và ra viện lúc 16 giờ cùng ngày. Chị T vào viện ngày 07/10/2017 ra viện ngày 13/10/2017. Nay P và T cùng yêu cầu bị cáo D bồi thường các khoản như sau:

Đối với Dương Quốc P: Tiền điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ: 1.449.000 đồng; tiền thuốc uống: 520.000 đồng; thay băng cắt chỉ: 132.000 đồng; xe ôm: 50.000 đồng; phí sao y hồ sơ bệnh án: 96.000 đồng; phí trung cầu giám định: 1.215.000 đồng; chụp citi giám định 782.000 đồng; tiểu phẫu lấy dị dạng ở đầu: 596.000 đồng; mất thu nhập 2.100.000 đồng; Ăn uống trong bệnh viện 500.000 đồng; tổn thất tinh thần: 65.000.000 đồng. Tổng cộng 72.440.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị T: Tiền điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ: 14.587.000 đồng; tiền thuốc uống: 386.000 đồng; thay băng cắt chỉ: 132.000 đồng; xe ôm: 50.000 đồng; phí sao y hồ sơ bệnh án: 96.000 đồng; phí trung cầu giám định: 1.215.000 đồng; chụp Xquang giám định: 280.000 đồng; 01 năm sau mổ lấy inox ra 19.105.000 đồng; mất thu nhập: 3.000.000 đồng; ăn uống trong bệnh viện: 1.000.000 đồng; tổn thất tinh thần: 65.000.000 đồng. Tổng cộng 104.851.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Ngô Minh D phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và cho rằng trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự và điểm b, h, p khoản 1, Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại về khoản chi phí điều trị, tiền công lao động và những khoản bồi thường thiệt hại thực tế khác là 8.472.000 đồng. Đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị T buộc bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động và những khoản bồi thường thiệt hại thực tế khác là 104.851.000 đồng. Do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau không chứng minh được vết thương của chị T là do bị cáo gây ra hay do chị T tự té

nên không có căn cứ xử lý hình sự. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại của chị T. Tại tòa bị cáo tự nguyện hỗ trợ chi phí điều trị cho chị T là 2.000.000đ đây là sự tự nguyện của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về vật chứng: Xử lý theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Về trách nhiệm hình sự bị hại yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự, Bị cáo đã có hành vi dùng cục đá đánh vào đầu anh P bị thương tích với tỷ lệ 1% và chị Thắm bị gãy ngón tay út, bàn tay phải với tỷ lệ thương tích 4% là hoàn toàn do lỗi của bị cáo, vết thương của anh P và chị T là do bị cáo dùng đá gây ra. Nên căn cứ vào các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự các khoản thiệt hại mà anh P và chị T nêu ra đều phù hợp với quy định của pháp luật nên mong Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu anh P và chị T về việc buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho anh P với tổng số tiền là 72.440.000 đồng và bồi thường cho chị T tổng số tiền là 104.851.000 đồng. Đồng thời, Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cho rằng tỷ lệ thương tật theo kết luận giám định pháp y của anh P và chị T là không phù hợp với thương tích của anh P và chị T. Nên kiến nghị giám định lại tỷ lệ thương tật đối với bị hại là anh P và chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do bị cáo tức giận trong việc vợ chồng bị hại là anh Dương Quốc P và Nguyễn Thị T phơi tằm nệm dựa vào tường nhà của bị cáo nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2017, trong lúc bị cáo với bị hại cự cãi và xô sát nhau thì bị cáo đã dùng cục đá (dạng xi măng do tường nhà đập ra) đánh vào đầu bị hại P một cái gây thương tích cho anh P với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người có liên quan, phù hợp với vết thương của bị hại anh Dương Quốc P thể hiện tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích, giấy chứng nhận thương tích và bệnh án ngoại khoa, và phù hợp các chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở kết luận bị cáo là người trực tiếp dùng cục đá (dạng bê tông) có kích thước 12,5cm x9cm gây thương tích cho bị hại P, theo kết quả giám định anh P bị thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Đồng thời, bị cáo dùng cục đá (dạng bê tông) là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Căn cứ theo quy định tại mục 2 phần 1 Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự thì trong trường hợp này vật: gạch, đá ... được xem là hung khí nguy hiểm. Do đó hành vi của bị cáo

Ngô Minh D đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương nên phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng: bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện khắc phục bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội do một phần lỗi của bị hại. Vì vậy, việc bị cáo bị Viện kiểm sát đề nghị xử phạt tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng đề nghị xử án treo là phù hợp với quy định của pháp luật, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, phù hợp với nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo nên đề nghị của Viện kiểm sát được chấp nhận.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định tại khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau. Đồng thời, bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng quy định tại Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 về án treo, cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án là phù hợp và có căn cứ.

[4] Về vật chứng: là 01 cục đá (dạng bê tông) có kích thước 12,5cm x 9cm tại hiện trường vụ án, đây là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 cái áo thun ngắn tay bị rách màu xanh đen của bị cáo xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; tiếp tục duy trì số tiền 2.000.000 đồng do bị cáo nộp khắc phục hậu quả để đảm bảo trong việc thi hành án.

[5] Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa anh P yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền điều trị theo toa vé, tiền ăn uống, tiền xe, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng các khoản là 72.440.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại nhưng xin điều chỉnh theo quy định của pháp luật.

Qua xem xét Hội đồng xét xử thấy rằng số tiền bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là chưa phù hợp với quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự nên cần được điều chỉnh lại như sau:

- Tiền điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ theo toa vé: 1.449.000 đồng; tiền thuốc uống: 467.000 đồng; tiền thay băng cắt chỉ: 132.000 đồng; tiền xe ôm: 50.000 đồng; phí sao y hồ sơ bệnh án: 96.000 đồng; phí trung cầu giám định: 1.215.000 đồng; chụp citi giám định 782.000 đồng; tiểu phẫu lấy dị dạng ở đầu: 546.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của người bệnh theo mức thu nhập của anh Phong là 9.000.000 đồng/tháng trong 03 ngày khám bệnh là: 03 ngày x 300.000đ/ngày = 900.000 đồng.

- Tiền ăn uống bồi dưỡng phục hồi sức khỏe của người bệnh trong thời gian điều trị và dưỡng bệnh: $03 \text{ ngày} \times 100.000\text{đ/ngày} = 300.000 \text{ đồng}$.

- Tiền tổn thất tinh thần của anh Phong là: $50 \text{ tháng lương cơ sở} \times 1.390.000 \text{ đồng} \times 1\% \text{ tỉ lệ thương tật} = 695.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng các khoản: 6.632.000 đồng.

Như vậy, bị cáo có trách nhiệm bồi thường tổng cộng các khoản thiệt hại là 6.632.000 đồng. Số tiền chênh lệch anh P không được chấp nhận là 65.808.000 đồng. Bị cáo đã nộp số tiền 2.000.000 đồng tại cơ quan điều tra công an thành phố Cà Mau để khắc phục hậu quả số tiền này được đối trừ trong gia đoạn thi hành án.

Đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị T về việc buộc bị cáo bồi thường các khoản tiền điều trị theo toa vé, tiền ăn uống, tiền xe, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng 103.636.000 đồng. Xét đối với vết thương gãy kín 1/3 đốt gần ngón V bàn tay phải của Nguyễn Thị T, do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau không chứng minh được do bị cáo gây ra hay do chị T tự té nên không có căn cứ xử lý hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa chị T cho rằng vết thương của mình là do bị cáo gây ra và yêu cầu bị cáo bồi thường trong cùng vụ án này. Trong khi, bị cáo cho rằng vết thương của chị T không phải do bị cáo dùng đá gây ra mà do chị T tự té. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo, và chị T trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù, không có căn cứ chứng minh vết thương của chị T là do bị cáo dùng cục đá trực tiếp gây ra nhưng trong quá trình diễn ra sự việc bị cáo cũng thừa nhận khi đánh nhau với bị hại thì có câu vật và xô đẩy nhau, khi đó cũng có chị T nên cả 4 người bị té ngã, và ngay khi đó chị T bị gãy ngón tay và có đi nằm viện điều trị là sự thật. Cho nên thương tích của chị T cũng có một phần lỗi của bị cáo. Vì vậy bị cáo cũng phải có trách nhiệm bồi thường một phần chi phí điều trị vết thương cho chị T với tỷ lệ 5/5 là phù hợp.

Tuy nhiên, qua xem xét yêu cầu của chị T buộc bị cáo bồi thường tổng số tiền 104.851.000 đồng là chưa phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nên được điều chỉnh lại, cụ thể như sau:

- Tiền điều trị có toa vé tại Bệnh viện Hoàn Mỹ: 14.587.000 đồng; tiền thuốc uống: 386.000 đồng; thay băng cắt chỉ: 132.000 đồng; phí sao y hồ sơ bệnh án: 96.000 đồng; phí trung cầu giám định: 1.215.000 đồng; chụp Xquang giám định: 280.000đồng; tiền xe ôm: 50.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của người bệnh theo mức thu nhập của chị Thắm là 9.000.000 đồng/tháng trong 07 ngày nằm viện là: $07\text{ngày} \times 300.000\text{đ/ngày} = 2.100.000 \text{ đồng}$.

- Tiền ăn uống bồi dưỡng phục hồi sức khỏe của người bệnh trong thời gian nằm viện điều trị: $07 \text{ ngày} \times 100.000\text{đ/ngày} = 700.000 \text{ đồng}$.

- Tiền tổn thất tinh thần của chị Thắm là: $50 \text{ tháng lương cơ sở} \times 1.390.000 \text{ đồng} \times 4\% \text{ tỉ lệ thương tật} = 2.780.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng các khoản: 22.326.000 đồng. Bị cáo phải bồi thường cho chị Thắm 50% /22.326.000 đồng là: 11.163.000 đồng.

Số tiền chênh lệch chị Thắm không được chấp nhận là 93.688.000 đồng.

Đối với yêu cầu của các vị luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giám định lại thương tích đối với bị hại là anh P và chị T vì cho rằng tỉ lệ theo kết luận giám định pháp y của anh P và chị T là không phù hợp với thương tích của anh P và chị T. Tuy nhiên, trên cơ sở xem xét hồ sơ bệnh án, giấy chứng nhận thương tích, bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối chiếu với quy định tại Thông tư số 20/2014 TT-BYT ngày 12/6/2014 của bộ y tế là hoàn toàn phù hợp. Trong khi chị T, anh P không có đưa ra được lý do khách quan của việc yêu cầu giám định lại mà chỉ yêu cầu vì cảm tính do tỷ lệ thấp nên yêu cầu lại nên không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b,h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội;

- Tuyên bố bị cáo Ngô Minh D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
- Xử phạt bị cáo Ngô Minh D 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời hạn được tính kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Ngô Minh D cho Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố M, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; các Điều 106, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Ngô Minh D bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Dương Quốc P tổng số tiền 6.632.000 đồng.

- Buộc bị cáo Ngô Minh D bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Nguyễn Thị T tổng số tiền 11.163.000 đồng.

Kể từ ngày anh P, chị T có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo phải thanh toán xong khoản tiền nêu trên, nếu không thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh Dương Quốc P số tiền chênh lệch là 65.808.000 đồng.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của chị Nguyễn Thị T số tiền chênh lệch là 93.688.000 đồng .

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cục đá (dạng bê tông) có kích thước 12,5cm x 9cm (đã niêm phong); 01 cái áo thun ngắn tay bị rách màu xanh đen.

Tiếp tục duy trì số tiền 2.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo trong vụ án này.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 23, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 789.000 đồng (tất cả chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau; VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo, đại diện bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP Cà Mau;
- UBND phường 8, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Kim Cương